

Số: 08 /NQ-HĐND

Ninh Thuận, ngày 12 tháng 7 năm 2018

**NGHỊ QUYẾT**

**Thông nhất các nội dung do Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh  
cho ý kiến giải quyết các vấn đề phát sinh giữa hai kỳ họp thứ 5,  
thứ 6 Hội đồng nhân dân tỉnh khóa X**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN  
KHÓA X KỲ HỌP THỨ 6**

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Xét Tờ trình số 02/TTr-HĐND ngày 29 tháng 6 năm 2018 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh Nghị quyết thống nhất các nội dung do Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh cho ý kiến giải quyết các vấn đề phát sinh giữa hai kỳ họp thứ 5, thứ 6 Hội đồng nhân dân tỉnh khóa X; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp;

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Hội đồng nhân dân tỉnh nhất trí 07 nội dung phát sinh giữa hai kỳ họp thứ 5, thứ 6 Hội đồng nhân dân tỉnh khóa X thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh đã được Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh và Ủy ban nhân dân tỉnh thỏa thuận thống nhất (có phụ lục kèm theo).

**Điều 2. Tổ chức thực hiện**

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh căn cứ nhiệm vụ, quyền hạn triển khai thực hiện Nghị quyết theo quy định của pháp luật.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu và Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Thuận Khóa X Kỳ họp thứ 6 thông qua ngày 06 tháng 7 năm 2018 và có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

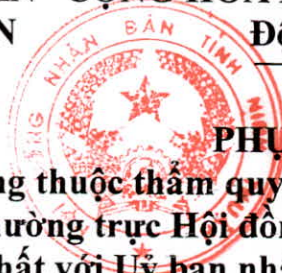
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu - UBTVQH;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Thường trực tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ban Thường trực UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh khóa X;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- VP: Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND các huyện, TP;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Lưu: VT.

**CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Đức Thanh**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TỈNH NINH THUẬN** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**



**PHỤ LỤC**

**Các nội dung thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh  
được Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh thỏa thuận  
thống nhất với Ủy ban nhân dân tỉnh giữa hai kỳ họp  
thứ 5, thứ 6 Hội đồng nhân dân tỉnh khóa X  
(Ban hành kèm theo Nghị quyết số: 08./NQ-HĐND  
Ngày 12/7/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh)**

1. Thu hồi đất bổ sung năm 2018, với diện tích 86,78ha trên địa bàn xã Mỹ Sơn, huyện Ninh Sơn để thực hiện dự án Nhà máy điện mặt trời CMX Renewable Energy Việt Nam, cụ thể đất nông nghiệp: 66,3ha, đất phi nông nghiệp: 1,06ha, đất chưa sử dụng: 19,42ha. Đối với các kênh tưới nước trong vùng dự án phải đảm bảo quản lý giữ nguyên hiện trạng và đầu tư theo quy hoạch để đảm bảo sản xuất nông nghiệp và các hoạt động sản xuất, đời sống của Nhân dân (Theo văn bản số 13/HĐND-VP ngày 23/02/2018 của Thường trực HĐND tỉnh).

2. Thỏa thuận thống nhất điều chỉnh chỉ tiêu sử dụng đất tại phụ lục quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ cuối (2016-2020) ban hành kèm theo Nghị quyết số 74/2016/NQ-HĐND ngày 19/12/2016 của HĐND tỉnh. Cụ thể: Giảm chỉ tiêu sử dụng đất làm muối, với diện tích 567ha; đồng thời tăng chỉ tiêu sử dụng đất phát triển hạ tầng, với diện tích 567ha (Theo văn bản số 51/HĐND-VP ngày 02/5/2018 của Thường trực HĐND tỉnh).

3. Thỏa thuận thống nhất chuyển nguồn ngân sách trung ương bổ sung có mục tiêu cho ngân sách tỉnh năm 2017 sang năm 2018 và bổ sung dự toán chi ngân sách năm 2018 theo Nghị quyết số 63/NQ-HĐND ngày 11/12/2017 của HĐND tỉnh về dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn; thu, chi ngân sách địa phương năm 2018, số tiền 11.031.576.968 đồng; cụ thể các nội dung: Kinh phí thực hiện chính sách thủy sản năm 2016: 5.868.576.968 đồng; Kinh phí Chương trình mục tiêu tái cơ cấu kinh tế nông nghiệp, phòng chống giảm nhẹ thiên tai, ổn định đời sống dân cư: 1.000.000.000 đồng; Kinh phí sự nghiệp thực hiện chương trình mục tiêu đảm bảo trật tự an toàn giao thông, phòng cháy chữa cháy, phòng chống tội phạm và ma túy năm 2017: 2.040.000.000 đồng; Kinh phí đo đạc, lập bản đồ địa chính, cắm mốc ranh giới sử dụng đất và cấp giấy chứng nhận sử dụng đất của các công ty nông, lâm nghiệp: 2.123.000.000 đồng (Theo văn bản số 68/HĐND-VP ngày 29/5/2018 của Thường trực HĐND tỉnh).

4. Thỏa thuận thống nhất nộp trả ngân sách Trung ương kinh phí Chương trình mục tiêu, bổ sung có mục tiêu của trung ương còn lại năm 2015, số tiền

7.911.741.402 đồng, từ nguồn kết dư ngân sách tỉnh năm 2016 (Theo văn bản số 70/HĐND-VP ngày 29/5/2018 của Thường trực HĐND tỉnh).

5. Thống nhất về nguồn 50% tăng thu ngân sách địa phương năm 2014 để thực hiện cải cách tiền lương năm 2015: 145.335 triệu đồng; trong đó: 50% tăng thu ngân sách địa phương năm 2014 thực hiện cải cách tiền lương năm 2015 của ngân sách huyện: 53.054 triệu đồng; 50% tăng thu ngân sách địa phương năm 2014 thực hiện cải cách tiền lương năm của ngân sách cấp tỉnh: 92.281 triệu đồng (theo Nghị quyết số 34/2015/NQ-HĐND ngày 11 tháng 12 năm 2015 của HĐND tỉnh về phê chuẩn quyết toán Ngân sách Nhà nước năm 2014).

Thỏa thuận thống nhất UBND tỉnh về phân bổ nguồn 50% tăng thu ngân sách địa phương năm 2014 để thực hiện cải cách tiền lương năm 2015 của ngân sách cấp tỉnh là 92.281 triệu đồng, cụ thể: Bố trí nguồn trả nợ vay tạm ứng vốn tồn ngân Kho bạc Nhà nước năm 2016: 15.789 triệu đồng (hoàn trả tạm ứng tại Quyết định 2041/QĐ-UBND ngày 18/8/2016 của UBND tỉnh); bố trí vốn thực hiện bồi thường, hỗ trợ và tái định cư để thực hiện dự án Khu tái định cư dự án trụ sở làm việc Công an tỉnh: 42.870 triệu đồng; bố trí vốn thanh toán các công trình đã ứng từ nguồn 50% tăng thu năm 2014 để thực hiện cải cách tiền lương năm 2015; bố trí vốn đầu tư xây dựng Trường Tiểu học Thương Diêm, xã Phước Diêm, huyện Thuận Nam: 1.500 triệu đồng; bố trí vốn đối ứng cho các Dự án ODA (ADB, AFD...) đã ký kết hiệp định: 31.316 triệu đồng.

(Theo văn bản số 67/HĐND-VP ngày 29/5/2018 của Thường trực HĐND tỉnh).

6. Thống nhất tổng biên chế hành chính năm 2018 của tỉnh Ninh Thuận là 1.786 biên chế và chỉ tiêu 12 hợp đồng; cụ thể:

- Cấp tỉnh: 1173 biên chế và chỉ tiêu 12 hợp đồng;

- Cấp huyện: 613 biên chế;

- Dự phòng: 0 biên chế.

\* Thống nhất điều chuyển 34 biên chế trong tổng số 45 biên chế từ Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường về Trung tâm Phát triển quỹ đất trực thuộc UBND các huyện, thành phố để thực hiện Đề án chuyển giao các chi nhánh Trung tâm Phát triển quỹ đất về trực thuộc UBND cấp huyện; cụ thể:

- Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh: 11 biên chế;

- Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố Phan Rang - Tháp Chàm: 06 biên chế;

- Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện Ninh Sơn: 06 biên chế;

- Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện Bác Ái: 06 biên chế;

- Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện Ninh Hải: 06 biên chế;

- Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện Thuận Bắc: 01 biên chế;
- Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện Ninh Phước: 03 biên chế;
- Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện Thuận Nam: 06 biên chế.

(Theo văn bản số 82/HĐND-VP ngày 22/6/2018 của Thường trực HĐND tỉnh).

7. Thỏa thuận thống nhất bổ sung quy hoạch phát triển ngành giao thông vận tải tỉnh Ninh Thuận đến năm 2020, định hướng đến năm 2030 như sau:

- Mạng lưới vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt: 02 tuyến (Phan Rang - Phước Dân; Phan Rang - Phước Vinh);

- Mạng lưới phát triển bến thủy nội địa; 06 bến thủy (tại các khu vực: Bãi Kinh; vịnh Vĩnh Hy; Thái An, Vườn quốc gia Núi Chúa; Bình Sơn - Ninh Chữ; Đông Hải; Mũi Dinh).

- Các nội dung điều chỉnh, bổ sung quy hoạch phát triển ngành giao thông vận tải tỉnh Ninh Thuận từ năm 2021 - 2030 sẽ được tích hợp trong quy hoạch tỉnh Ninh Thuận thời kỳ 2021 - 2030 theo quy định tại Điều 27 Luật Quy hoạch.

(Theo văn bản số 86/HĐND-VP ngày 27/6/2018 của Thường trực HĐND tỉnh).



---